

Số: 100/2025/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông **Trần Quyết T**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị H với ông Trần Quyết T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Trần Quyết T có 02 người con chung là cháu Trần Ngọc B, sinh năm 2012 và cháu Trần Bảo L, sinh năm 2017. Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có thoả thuận khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị H và anh Trần Quyết T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về án phí: Bà Bùi Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 04/3/2025 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071878. Trả lại cho bà H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- L-- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà